TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B M** TỈNH V L	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:205/2020/QĐST- HNGĐ	*Bình Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 362/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị L T C N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 13, ấp Đ T B, xã Đ T, thị xã B M, tỉnh V L.

- *Bị đơn:* Anh P C T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ 13, ấp Đ T B, xã Đ T, thị xã B M, tỉnh V L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị L T C N và anh P C T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị L T C N và anh P C T thỏa thuận giao con chung tên P Đ P, sinh ngày 17/9/2006 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Trung được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Đối với con chung tên P H K, sinh ngày 28/3/2001 đã trưởng thành nên chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L T C N và anh P C T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (trong đó tự nguyện nộp thay anh T 75.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng). Chị N được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 0010595 ngày 10/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B M. Vậy chị N đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã B M;
- Chi cục thi hành án dân sự TX B M;
- Ủy ban nhân dân phường T P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

N T L T